

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
						SỐ	CHỮ	
1	162233520	Lê Đức	Lâm	K16KTR1				<i>NỢ HP+LP</i>
2	162233530	Trần Hoàng	Luân	K16KTR1				
3	162233564	Bùi Thị Lan	Phương	K16KTR1				<i>NỢ HP+LP</i>
4	162233575	Cao Thiên	Sơn	K16KTR1				
5	162233596	Nguyễn Văn	Thịnh	K16KTR1				
6	162233633	Trần Duy	Tùng	K16KTR1				
7	162233642	Nguyễn Thế	Vũ	K16KTR1				<i>NỢ LP</i>
8	152232960	Nguyễn Minh	Hoàng	K16KTR2				
9	162233477	Nguyễn Nhật	Hân	K16KTR2				
10	162233481	Trần Lý Quang	Hào	K16KTR2				
11	162233504	Nguyễn Quang	Hùng	K16KTR2				
12	162233511	Đình Quốc	Huy	K16KTR2				
13	162233521	Nguyễn Thanh	Lâm	K16KTR2				<i>NỢ LP</i>
14	162233602	Đình Lý Hoài	Thương	K16KTR2				
15	162233609	Nguyễn Vũ	Tiến	K16KTR2				<i>NỢ LP</i>
16	162233613	Lê Huy	Tín	K16KTR2				<i>NỢ HP+LP</i>
17	162237617	Phạm Tiến	Trung	K16KTR2				
18	162233443	Nguyễn Quốc	Bảo	K16KTR3				
19	162233574	Phạm Ngọc	Sinh	K16KTR3				<i>NỢ LP</i>
20	162233589	Vũ Đức	Thành	K16KTR3				<i>NỢ LP</i>
21	162236641	Dương Thị Ánh	Nguyệt	K16KTR3				<i>NỢ HP+LP</i>
22								
23								
24								
25								
26								

Số SV:___ Vắng___Đình chỉ:___Tổng số bài thi:___Tổng số tờ:___
NGƯỜI LẬP GIÁM THI GIÁM KHẢO 1

GIÁM KHẢO 2

LÃNH ĐẠO KHOA

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
						SỐ	CHỮ	
1	162236709	Ngô Thị	Anh	K16KTR3				<i>NỢ LP</i>
2	162236834	Tô Ngọc	Quốc	K16KTR3				
3	162236916	Lê Xuân	Thành	K16KTR3				<i>NỢ LP</i>
4	152232962	Phan Văn	Phúc	K16KTR4				<i>NỢ HP+LP</i>
5	162233451	Trần Hữu	Chinh	K16KTR4				<i>NỢ HP+LP</i>
6	162233501	Cao Mạnh	Hùng	K16KTR4				
7	162233580	Võ Đức	Thắng	K16KTR4				
8	162233592	Nguyễn Quốc	Thạnh	K16KTR4				
9	162233611	Trần Ngọc	Tiến	K16KTR4				
10	162233615	Lê Thanh	Tịnh	K16KTR4				<i>NỢ LP</i>
11	162233643	Võ Đình	Vương	K16KTR4				
12	142231381	Hồ Trần	Danh	K16KTR5				<i>NỢ LP</i>
13	142234545	Phan Trọng	Nguyễn	K16KTR5				
14	142234945	Lê Tuấn	Pháp	K16KTR5				
15	152232830	Nguyễn Ngọc	Tuyên	K16KTR5				
16	152232918	Cần Nguyễn Mạnh	Cường	K16KTR5				
17	152232970	Trương Quang	Duy	K16KTR5				<i>NỢ LP</i>
18	162233457	Võ Bá	Danh	K16KTR5				<i>NỢ LP</i>
19	162233478	Nguyễn	Hăng	K16KTR5				<i>NỢ LP</i>
20	162233522	Trần Viết	Liêm	K16KTR5				
21	162233645	Võ Khánh	Vỵ	K16KTR5				
22	6462	Nguyễn	Quốc	K15KTR				<i>NỢ LP</i>
23								
24								
25								
26								

Số SV:___ Vắng___Đình chỉ:___Tổng số bài thi:___Tổng số tờ:___
NGƯỜI LẬP GIÁM THI GIÁM KHẢO 1

GIÁM KHẢO 2

LÃNH ĐẠO KHOA